TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ	*Vũ Quang, ngày 30 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST/HNGĐ, ngày 08/10/2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị H – Sinh năm: 1997
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An
Nghề nghiệp: Kế Toán

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1995
Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn V, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh.
Nghề nghiệp: Công an

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị H và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con cái: Vợ chồng thỏa thuận giao cho chị Lưu Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Ngọc Khánh H, sinh ngày 18/11/2020. Anh Nguyễn Văn H phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 (mười tám) tuổi.

Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc chị Lưu Thị H nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số: 0001516ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hà Tĩnh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Đ;
- Các ĐS;
- Lưu: HS,VP.

THẨM PHÁN

Nghiêm Khắc Cẩn